

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS- ST
Ngày: 29- 4- 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Cường

2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Đăng Kh- sinh ngày 09 tháng 10 năm 1976 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1951; có vợ là Nguyễn Thị X sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

- Bị hại: Ông Phạm Minh V- sinh năm 1968

- Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Ông Phạm Hồng K- sinh năm 1959.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn L- sinh năm 1981.

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị L1- sinh năm 1973

+ Anh Nguyễn Văn Ngh- sinh năm 1976

+ Chị Chu Thị O- sinh năm 1983.

(Những người tham gia tố tụng đều trú tại: Thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đăng Kh và ông Phạm Minh V sinh năm 1968 cùng trú tại thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ ở sát nhà nhau, đi cùng một ngõ từ đường xóm vào nhà. Khi nhà Kh xây tường rào, ông V đã đồng ý cho Kh xây một phần sang đất nhà mình. Sáng ngày 10/11/2019, Kh gọi mua một xe đất mục đích để đổ tôn cao nền bếp (nhà Kh đang xây bếp). Do sân và cổng nhà Kh đang để vật liệu xây dựng nên Kh đã cho đổ đất ở ngõ đi chung của nhà Kh và nhà ông V. Hôm đó, nhà ông V có khách đến chơi, khi ra về bị vướng đồng đất nên ô tô không thể đi ra được. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị L1 sinh năm 1973 là vợ ông V gọi Kh dọn đồng đất trên nhưng Kh nói đến chiều sẽ dọn rồi nấu cơm ăn xong thì lên giường nghỉ trưa. Đến khoảng 13 giờ, nghe thấy tiếng ồn ào ở cổng nên Kh đi ra xem, thấy bà Lợi, ông V vẫn đang nói về sự việc trên nên giữa hai bên xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau. Sau khi tiếp tục yêu cầu Kh dọn đồng đất để khách nhà mình ra về nhưng Kh không dọn, ông V bực tức nói sẽ không cho Kh xây tường rào sang đất nhà mình nữa. Nói xong, ông V chạy về nhà, cầm 01 cái cuốc dài 130cm, cán bằng tre chạy ra sau nhà mình đến khu vực tường rào của nhà Kh rồi dùng phần lưỡi cuốc bằng kim loại đập nhiều nhát vào góc chân tường làm sứt 04 viên gạch. Nghe thấy tiếng đập, Kh chạy lên bãi đất ở phía đầu bếp nhà mình nhìn sang thì thấy ông V đứng cách mình khoảng 10m ở phía bên kia bờ rào, đang cúi xuống đập mạnh vào tường gạch nhà mình. Do bực tức nên Kh đã nhặt 01 viên gạch đỏ kích thước dài 20cm, rộng 9,5cm, cao 5,5cm nặng 1,25kg ở đồng gạch cạnh đó rồi ném mạnh về phía ông V. Viên gạch rơi trúng đầu ông V khiến ông V bị thương. Mọi người đưa ông V vào trạm y tế xã Q sơ cứu, sau đó chuyển ngay đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân H. Bệnh viện xác định ông V bị chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng cấp tính bán cầu phải, đã tiến hành phẫu thuật lấy máu tụ và điều trị, đến ngày 22/11/2019 thì ra viện. Ngày 05/02/2020 ông V quay trở lại bệnh viện H theo lịch hẹn để ghép xương sọ, điều trị đến ngày 13/02/2020 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Q đã lập biên bản sự việc, thu giữ viên gạch cùng chiếc cuốc vật chứng và chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 21/11/2019, bị hại là ông Phạm Minh V có đơn đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng xử lý hình sự đối với Kh. Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của ông V. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 279 ngày 28/11/2019, Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Phú Thọ kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh V là 48%”*.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT- VKSDH ngày 02/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Trần Đăng Kh về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng Kh phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c, Khoản 3 Điều 134, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54/BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Đăng Kh từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 10/12/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 viên gạch đỏ và 01 chiếc cuốc đã cũ.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền chi phí hợp lý từ 104.247.077đ đến 114.247.077đ. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 40.000.000đ.

- Về án phí: Buộc bị cáo nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, Trần Đăng Kh khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận: Ngày 11/11/2019 Trần Đăng Kh đã bồi thường 20.000.000đ; ngày 27/4/2020 anh Trần Văn L là em trai bị cáo đã bồi thường tiếp 20.000.000đ thay bị cáo. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Trần Văn L trình bày số tiền 20.000.000đ anh bồi thường thay bị cáo là tiền anh đã bán gà, lợn là tài sản của bị cáo (khi bị bắt tạm giam đã bàn giao cho gia đình quản lý).

Về việc gia đình bán tài sản của bị cáo để bồi thường thêm cho bị hại được 20.000.000 đồng, Trần Đăng Kh nhất trí, không có ý kiến gì.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn L không tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận, Trần Đăng Kh nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại và mong Tòa cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về nuôi hai con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đăng Kh khai nhận: Sáng ngày 10/11/2019 Trần Đăng Kh mua 01 xe đất đỏ ở ngõ đi chung của nhà Kh và nhà ông Phạm Minh V tại thôn 8, xã Q, mục đích sẽ chuyển vào tôn nền bếp. Buổi trưa cùng ngày, bà Nguyễn Thị L1 vợ ông V nhắc Kh xúc gọn đất để khách nhà ông V đi xe ô tô ra về, nhưng Kh bảo đến chiều. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, vợ chồng ông V tiếp tục bảo Kh xúc gọn đất, nhưng Kh vẫn không làm. Ông V bức tức nên tuyên bố không cho Kh đất nữa (trước đó ông V cho Kh một phần đất để xây tường rào) và lấy cuốc ra cuốc vào tường rào gạch của nhà Kh. Kh đứng bên này tường rào, cách chỗ ông V khoảng 10m, nhìn sang thấy ông V đang bỏ cuốc vào tường nhà mình, Kh đã nhặt 01 viên gạch đỏ, ném về phía ông V. Viên gạch Kh ném trúng đầu ông V, làm ông V bị thương tích, tụ máu não phải đi bệnh viện phẫu thuật và điều trị.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng 01 viên gạch đỏ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Phạm Minh V, làm ông V tổn hại 48% sức khỏe của Trần Đăng Kh đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

.....”

[4] Hành vi phạm tội của Trần Đăng Kh là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Trần Đăng Kh đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặc dù hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn, phải trực tiếp nuôi 2 con đang học phổ thông, nhưng bị cáo đã tích cực bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả (ngay sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000đ; trong thời gian bị cáo bị tạm giam, gia đình bị cáo đã bán gà, lợn là tài sản của bị cáo để bồi thường thêm cho bị hại 20.000.000đ). Vì vậy Trần Đăng Kh được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Kh được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét Trần Đăng Kh có nhân thân tốt, phạm tội do bột phát. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Đăng Kh dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm 01 viên gạch đỏ là công cụ phạm tội, 01 chiếc cuốc là tài sản của ông Phạm Minh V nhưng ông V không yêu cầu nhận lại, đều có giá trị không lớn, nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trần Đăng Kh gây thương tích cho ông Phạm Minh V, cho nên ông V yêu cầu Kh phải bồi thường là đúng quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 150.000.000 đồng. Tại Biên bản làm việc ngày 23/4/2020 tại Tòa án, bị hại yêu cầu bồi thường cụ thể các khoản như sau:

- Chi phí sơ cứu tại trạm y tế xã Q: 426.000 đồng;
- Chi phí điều trị 2 đợt tại Bệnh viện H : 50.921.077 đồng;
- Ngày công nghỉ lao động của ông V: 04 tháng (120 ngày) x 200.000 đồng/ngày= 24.000.000 đồng;
- Ngày công nghỉ lao động của người chăm sóc : 30 ngày x 200.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng;
- Tiền thuê xe đưa, đón đi Bệnh viện H (tính tổng cộng đi về là 4 lượt do điều trị 2 đợt, đều phải thuê xe vì sức khỏe của ông V không thể đi bằng xe máy được) = 350.000 đồng/lượt x 4= 1.400.000 đồng.
- Tiền xe đi Hà Nội gửi xương sọ và đi lấy về: 1.5000.000 đồng (Thực tế gia đình thuê xe đi, chi phí cao hơn nhưng phần chênh lệch đó gia đình tự chịu).
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 40.000.000 đồng (khoản tiền này bao gồm cả bồi dưỡng trong quá trình điều trị cho tới hiện nay và về sau, để gia đình mua sữa, mua thêm thức ăn bồi dưỡng và thuốc bổ để nâng đỡ, phục hồi sức khỏe).

Tổng cộng là 124.247.077 đồng.

Ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường khoản gì khác.

Tại phiên tòa, bị hại trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường như nêu ở trên. Bị cáo Trần Đăng Kh nhất trí về trách nhiệm bồi thường cho bị hại, nhất trí bồi thường toàn bộ các chi phí điều trị, đi lại, ngày công nghỉ lao động của bị

hại và người chăm sóc như bị hại yêu cầu. Riêng khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định theo pháp luật. Sau khi nghe ý kiến của bị cáo, bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định khoản bồi dưỡng sức khỏe theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận các thiệt hại thực tế, có căn cứ của bị hại cần buộc bị cáo phải bồi thường, cụ thể như sau:

- Chi phí sơ cứu tại trạm y tế xã Q: 426.000đồng;
- Chi phí phẫu thuật, điều trị 2 đợt tại Bệnh viện H: Tổng cộng là 50.921.077 đồng;
- Chi phí đi lại: Tổng cộng là 2.900.000 đồng;
- Ngày công nghỉ lao động: 120 ngày x 200.000đồng/ ngày= 24.000.000đồng;
- Ngày công 01 người chăm sóc: 30 ngày x 200.000đ/ngày= 6.000.000 đồng.

Tổng cộng là: 84.247.077 đồng.

(Các khoản trên đều có hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh hợp lệ).

Căn cứ mức độ tổn hại sức khỏe của ông Phạm Minh V, cần buộc Trần Đăng Kh có trách nhiệm bồi dưỡng sức khỏe cho ông V một khoản tiền là 30.000.000 đồng. Như vậy, cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng cộng là 114.247.077 đồng, làm tròn số là 114.247.000 đồng. Trần Đăng Kh đã bồi thường 40.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 74.247.000 đồng.

[9] Ông Phạm Minh V có hành vi dùng cuốc đập làm sứt 04 viên gạch ở tường rào nhà Trần Đăng Kh nhưng không ảnh hưởng đến kết cấu tường và Kh cũng không yêu cầu ông V bồi thường nên vấn đề này Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Đăng Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự trong án hình sự tương ứng số tiền còn phải bồi thường là 74.247.000 đồng x 5% = 3.712.350 đồng, làm tròn số là 3.712.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng Kh phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt Trần Đăng Kh 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (10/12/2019).

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cuốc, 01 viên gạch đỏ (Đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

* Về trách nhiệm dân sự:

Buộc Trần Đăng Kh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Phạm Minh V tổng số tiền là 114.247.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Xác nhận Trần Đăng Kh và gia đình đã bồi thường 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Trần Đăng Kh còn phải bồi thường 74.247.000 đồng (Bảy mươi tư triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông V có đơn yêu cầu thi hành án mà Trần Đăng Kh không thi hành, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

* Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Đăng Kh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.712.000 đồng (Ba triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự, tổng cộng là 3.912.000đ (Ba triệu chín trăm mười hai nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm

Nơi nhân:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Bị cáo; bị hại; Đại diện BH;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- UBND xã Q;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa

